

Ngày 15/12/2017

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
TLG: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%

TLG - CTCP Tập đoàn Thiên Long - Ngày 21/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 22/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 05/1/2018.

VCG: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 8%

VCG - Tổng CTCP Xuất nhập khẩu Xây dựng Việt Nam – HĐQT quyết định phê duyệt tạm ứng cổ tức năm 2017 cho cổ đông bằng tiền mặt theo tỷ lệ 8%, ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông là 28/12. Thanh toán cổ tức bắt đầu từ ngày 31/1/2018.

SED: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 18%

SED - CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam - Ngày 04/1/2018 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 05/1. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 18%, thanh toán bắt đầu từ ngày 05/2/2018.

VPI: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 11%

VPI - CTCP Đầu tư Văn Phú Invest - Ngày 21/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 22/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 11%, thanh toán bắt đầu từ ngày 29/12/2017.

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
Petrolimex và PVOIL chính thức bán xăng E5 RON 92 trên toàn quốc

Hôm nay 15/12, hai doanh nghiệp xăng dầu lớn nhất là Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex) và Tổng Công ty Dầu Việt Nam (PVOIL) bắt đầu kinh doanh đại trà xăng sinh học E5 RON 92 thay thế xăng RON 92. Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/12/15/784080/petrolimex-va-pvoil-chinh-thuc-ban-xang-e5-ron-92-tren-toan-quoc.aspx>

Chi phí logistics Việt Nam cao gấp đôi so với các nền kinh tế phát triển

Điểm yếu của các doanh nghiệp Việt Nam là chi phí dịch vụ còn chưa cạnh tranh tốt, chất lượng cung cấp một số dịch vụ chưa cao, trong điều kiện thị trường cung cấp dịch vụ của Việt Nam hiện nay có sự cạnh tranh gay gắt. Theo ông Ousmane Dione, Giám đốc Quốc gia Ngân hàng Thế giới (WB), tính theo tỉ trọng GDP, chi phí logistics của Việt Nam là 18%, cao gần gấp đôi so với các nền kinh tế phát triển và cao hơn mức bình quân toàn cầu 14%. Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/12/15/784081/chi-phi-logistics-viet-nam-cao-gap-doi-so-voi-cac-nen-kinh-te-phat-trien.aspx>

Ngày 15/12: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.441 đồng, giảm 2 đồng so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm ngày 15/12 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.441 đồng, giảm tiếp 2 đồng so với sáng qua. Trong khi đó, tỷ giá USD tại các ngân hàng thương mại sáng nay tiếp tục không có nhiều biến động. Cụ thể, Vietcombank tăng 5 đồng ở cả hai chiều so với giá khảo sát sáng qua, lên mức 22.680-22.750 đồng.

Sáng ngày 15/12: Giá vàng SJC ở mức 36,29- 36,49 triệu đồng/lượng

Khảo sát lúc 8h50 sáng nay (15/12), giá vàng miếng SJC tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn - SJC đang được niêm yết ở mức 36,29 - 36,49 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra); giảm 50 nghìn đồng/lượng so với giá khảo sát sáng qua. Cùng thời điểm, giá vàng giao ngay trên sàn Kitco đang được niêm yết ở mức 1.253,9 USD/oz, giảm 1,5 USD, tương đương 0,12% so với chốt phiên trước. Quy đổi theo tỷ giá tại Vietcombank sáng nay, hiện giá vàng trong nước đang đắt hơn thế giới 1,93 triệu đồng/lượng, mở rộng 60 nghìn đồng so với phiên trước.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↓ -76.77	24,508.66
	Nasdaq	↑ 19.27	6,856.53
	S&P 500	↓ -10.84	2,652.01
	FTSE 100	↓ -48.39	7,448.12
CHÂU ÂU	DAX	↓ -57.56	13,068.08
	CAC 40	↓ -42.30	5,357.14
	Nikkei 225	↓ -201.36	22,493.09
CHÂU Á	Hang Seng	↓ -285.36	28,881.02
	Shanghai	↓ -15.91	3,276.53

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 15/12/2017

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 14/12: Chỉ số Dow Jones tăng 0.31%, xuống 24,508.66 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Năm, chỉ số Dow Jones lùi 76.77 điểm (tương đương 0.31%) xuống 24,508.66 điểm, chỉ số S&P 500 mất 10.84 điểm (tương đương 0.41%) còn 2,652.01 điểm và chỉ số Nasdaq Composite hạ 19.27 điểm (tương đương 0.28%) xuống 6,856.53 điểm.

Ngày 14/12: Dầu WTI tăng 0.8%, lên 57.04 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Năm, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 1 trên sàn Nymex tiến 44 xu (tương đương 0.8%) lên 57.04 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 2 trên sàn Luân Đôn cộng 87 xu (tương đương 1.4%) lên 63.31 USD/thùng, chủ yếu nhờ vào sự đóng cửa gần đây của một đường ống dẫn dầu Biển Bắc.

Ngày 15/12/2017

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

 Thay đổi (điểm) ↓ **-0,69/-0,07%**

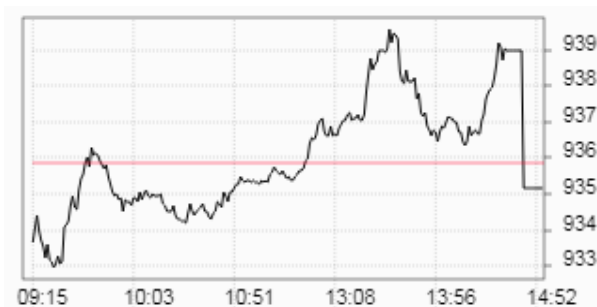
 Giá trị (điểm) ↓ **935.16**

 Khối lượng (cp) **239,898,247**

 Giá trị (tỷ đồng) **6,118.00**

 Số cp tăng giá ↑ **184**

 Số cp giảm giá ↓ **107**

 Số cp đứng giá → **57**
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
SVT	7.4	8.6	8.6	7.4	610	↑ 7.0%
CMG	48.7	49	49	48	433,820	↑ 7.0%
HU1	7.5	7.5	7.5	7.5	1,300	↑ 7.0%
VSI	14.6	14.6	14.6	14.5	2,200	↑ 7.0%
QBS	7	7.5	7.5	7	455,010	↑ 7.0%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

 Thay đổi (điểm) ↑ **+0,15/+0,13%**

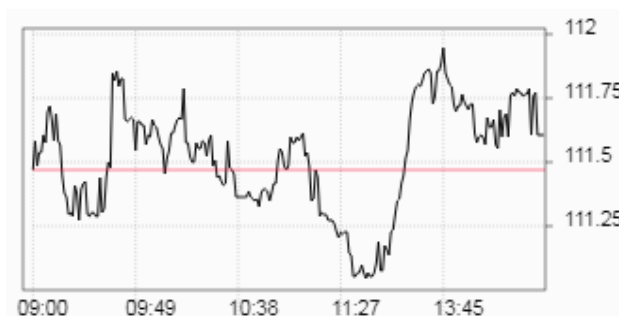
 Giá trị (điểm) ↑ **111.61**

 Khối lượng (cp) **53,645,731**

 Giá trị (tỷ đồng) **783.83**

 Số cp tăng giá ↑ **96**

 Số cp giảm giá ↓ **79**

 Số cp đứng giá → **204**
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
TV3	28.6	28.6	28.6	28.6	600	↑ 10.0%
INC	11	11	11	11	100	↑ 10.0%
TAG	38.1	40	40	38.1	125,217	↑ 9.9%
MHL	7.2	7.9	7.9	7.2	6,970	↑ 9.7%
SDG	18.1	18.1	18.1	18.1	100	↑ 9.7%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	28,278,540	510,710
BÁN	36,847,820	911,200
MUA - BÁN	-8,569,280	-400,490

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 15/12, khối ngoại bán ròng hơn 259 tỷ đồng trên HOSE và bán ròng hơn 9 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào gần 28,2 triệu cổ phiếu (trị giá 1.189 tỷ đồng) và bán ra gần 36,8 triệu cổ phiếu (trị giá 1.448 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào gần 0,5 triệu cổ phiếu (trị giá 11 tỷ đồng) và bán ra hơn 0,9 triệu cổ phiếu (trị giá 20 tỷ đồng).

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp:...)

Ngày 15/12/2017

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 14/12/2017): 2,482,815.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 14/12/2017): 935.85 điểm

Cập nhật ngày 15/12/2017

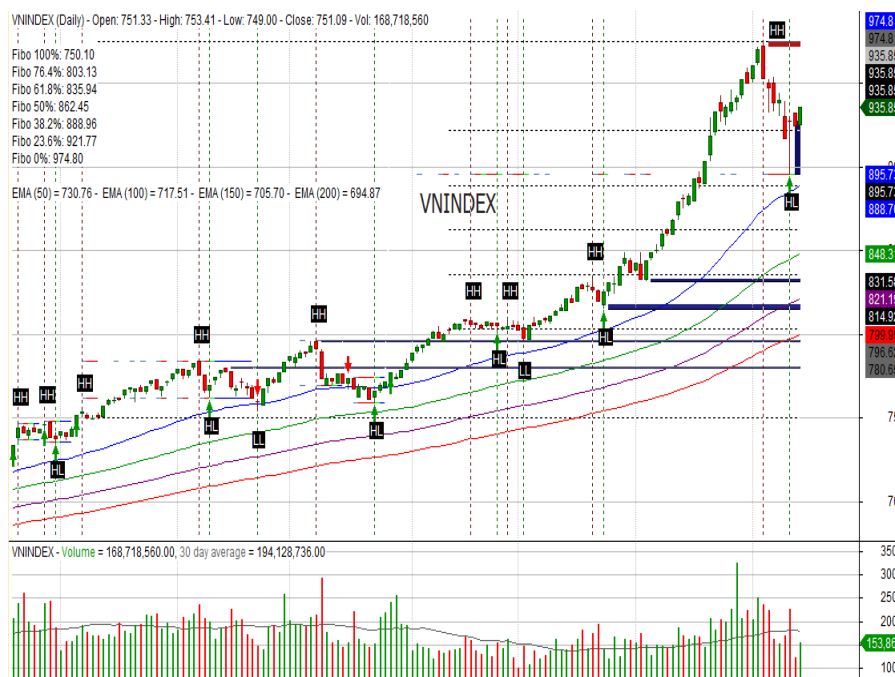
Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	11.8%	1,451,453,429	201	197	-4.0	-2.0%	1,865,860	-2.19
SAB	8.0%	641,281,186	309	309.2	0.2	0.1%	138,480	0.05
VIC	7.6%	2,637,707,954	72	70.2	-1.8	-2.5%	4,185,530	-1.79
GAS	6.6%	1,913,950,000	85.8	87	1.2	1.4%	334,350	0.87
VCB	6.6%	3,597,768,575	45.3	46	0.7	1.6%	2,574,240	0.95
VRE	3.5%	1,901,078,733	45.2	45.9	0.7	1.6%	1,761,240	0.50
MSN	3.4%	1,157,373,974	73.1	71.7	-1.4	-1.9%	3,028,190	-0.61
PLX	3.4%	1,293,878,081	64.8	65	0.2	0.3%	340,040	0.10
BID	3.4%	3,418,715,334	24.45	24.3	-0.2	-0.6%	642,650	-0.19
CTG	3.3%	3,723,404,556	22	21.9	-0.1	-0.5%	2,132,900	-0.14
ROS	2.8%	472,999,999	147.1	136.9	-10.2	-6.9%	3,903,110	-1.82
HPG	2.5%	1,517,079,000	40.65	41.7	1.1	2.6%	5,530,560	0.60
VJC	2.4%	451,343,284	133.4	139	5.6	4.2%	1,495,840	0.95
VPB	2.1%	1,332,689,035	38.4	38.2	-0.2	-0.5%	738,630	-0.10
MBB	1.8%	1,815,505,363	24	24.25	0.3	1.0%	2,556,090	0.17
MWG	1.6%	307,765,789	129.5	132	2.5	1.9%	410,030	0.29
BVH	1.6%	680,471,434	57.2	57	-0.2	-0.4%	468,940	-0.05
NVL	1.5%	622,828,788	61.6	61.9	0.3	0.5%	1,619,170	0.07
BHN	1.3%	231,800,000	135	136	1.0	0.7%	19,020	0.09
FPT	1.2%	530,961,105	55.9	56.5	0.6	1.1%	1,611,640	0.12

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

Ngày 15/12/2017

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



90% cash

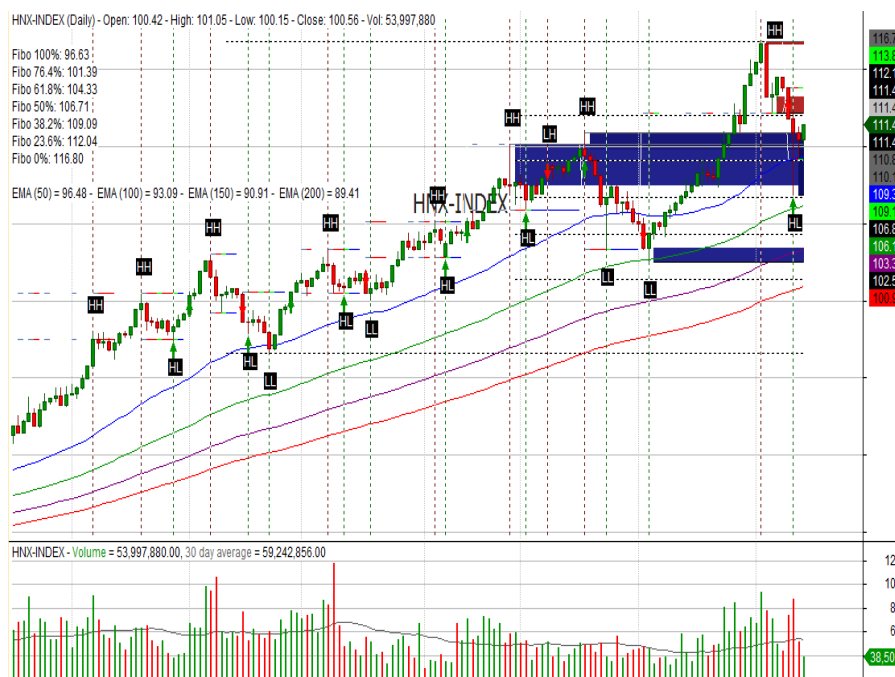
10% stocks

Vùng mua: 890 - 900

Vùng chốt lời ngắn hạn:

940 - 950

HNX-INDEX



90% cash

10% stocks

Vùng mua: 110.0 - 111.0

Vùng chốt lời ngắn hạn:

112.0 - 113.0

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 940 - 950 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 890 - 900 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 890. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 870 - 880 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 940 - 950 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 960 - 970 điểm.

Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	➡ ROC	➡ BBs
MA	➡ RSI	➡ SD
MACD	➡ Stochastic	➡ ATR
PSAR	➡ %R	➡ Volume
Aroon	➡ MFI	➡ Volume

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 112.0 - 113.0 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 110.0 - 111.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 110.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 108.0 - 109.0.

Trong kịch bản tích cực, vùng 112.0 - 113.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 114.0 - 115.0 điểm.

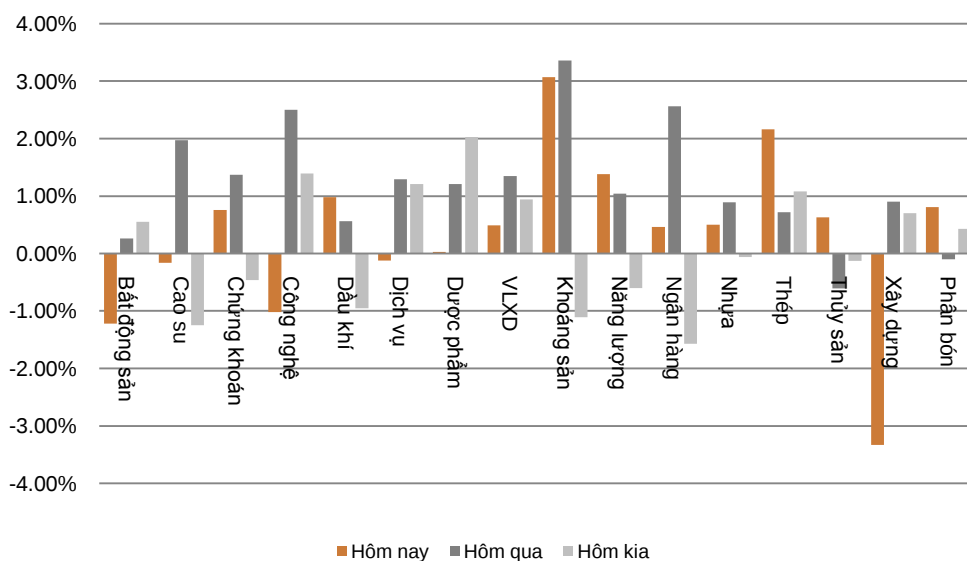
Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	➡ ROC	➡ BBs
MA	➡ RSI	➡ SD
MACD	➡ Stochastic	➡ ATR
PSAR	➡ %R	➡ Volume
Aroon	➡ MFI	➡ Volume

Ngày 15/12/2017

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↓ -1.22%
Cao su	↓ -0.16%
Chứng khoán	↑ 0.76%
Công nghệ	↓ -1.02%
Dầu khí	↑ 0.98%
Dịch vụ	↓ -0.12%
Dược phẩm	↑ 0.03%
VLXD	↑ 0.49%
Khoáng sản	↑ 3.07%
Năng lượng	↑ 1.38%
Ngân hàng	↑ 0.46%
Nhựa	↑ 0.50%
Thép	↑ 2.16%
Thủy sản	↑ 0.63%
Xây dựng	↓ -3.33%
Phân bón	↑ 0.81%

BIỂU ĐỒ NGÀNH

CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Chứng khoán	SSI	26.65	27.1	↑ 0.5	↑ 1.7%	4,526,560
	VCI	71.9	72	↑ 0.1	↑ 0.1%	52,930
	HCM	52.7	52.8	↑ 0.1	↑ 0.2%	406,930
Dầu khí	GAS	85.8	87	↑ 1.2	↑ 1.4%	334,350
	PLX	64.8	65	↑ 0.2	↑ 0.3%	340,040
	PVS	19.2	19.4	↑ 0.2	↑ 1.0%	5,956,800
Khoáng sản	MSR	20.5	22.1	↑ 1.6	↑ 7.8%	378,240
	LBM	34	34.5	↑ 0.5	↑ 1.5%	220
	FCM	6.2	6.25	↑ 0.1	↑ 0.8%	118,320
Năng lượng	NT2	32.5	31.95	↓ -0.6	↓ -1.7%	439,930
	DNH	20.8	23.9	↑ 3.1	↑ 14.9%	10,000
	PPC	20.6	21.25	↑ 0.7	↑ 3.2%	164,560
Thép	HPG	40.65	41.7	↑ 1.1	↑ 2.6%	5,530,560
	HSG	23.9	24.5	↑ 0.6	↑ 2.5%	3,051,280
	NKG	37.7	38.2	↑ 0.5	↑ 1.3%	219,880

Cập nhật ngày 15/12/2017

Ngày 15/12/2017

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Biến động tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Thông tin cập nhật
Bất động sản	↓ -2.52%	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Thị trường BĐS đã đi quá nửa năm 2017 với nhiều chuyển biến tích cực.
Cao su	↓ -0.70%	CSM, DRC, SRC	Giá bán sẫm lớp sụt giảm do áp lực cạnh tranh tăng cao.
Chứng khoán	↓ -1.36%	HCM, SSI, VND	Triển vọng nâng hạng TTCK Việt Nam – yếu tố tạo kỳ vọng.
Công nghệ	↑ 0.71%	FPT, CMG, ELC	Theo dự báo của NASSCOM, nhu cầu phần mềm thế giới sẽ tăng trưởng từ 15-20% trong giai đoạn 2016-2020.
Dầu khí	↑ 0.93%	GAS, PVC, PVD, PVS	Ngành Dầu khí tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực từ diễn biến giá dầu.
Dịch vụ	↓ -0.12%	PAN, SKG, VNG, DSN	Dự báo năm 2017, tổng thu du lịch ước đạt 480.000 tỷ đồng (+20%).
Dược phẩm	↑ 1.21%	DCL, DHG, DMC, IMP	Theo dự báo của BMI ngành dược sẽ tiếp tục đạt mức tăng trưởng với hai con số trong giai đoạn 5 năm tới khoảng 11,8%.
VLXD	↑ 2.83%	HT1, BCC	Cuộc đua giành thị phần tiêu thụ xi măng sẽ khốc liệt.
Khoáng sản	↑ 3.35%	NBC, TC6, TCS, TDN	Ngành khoáng sản hiện nay vẫn còn gặp nhiều khó khăn.
Năng lượng	↑ 0.85%	BTP, PPC, VSH, NT2	Kỳ vọng tăng trưởng mạnh mẽ từ ngành thủy điện.
Ngân hàng	↓ -3.50%	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Triển vọng ngành ngân hàng thể hiện từ dự báo KQKD khả quan.
Nhựa	↓ -0.33%	BMP, NTP, AAA	Từ 01/01/2017, hạt nhựa PP nhập khẩu sẽ bị áp thuế 3% thay vì 1% làm giảm biên lợi nhuận gộp.
Thép	↑ 0.88%	HPG, HSG, VGS, NKG	Thép phục hồi mạnh, nhưng triển vọng không chắc chắn.
Thủy sản	↓ -4.03%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Thủy sản sẽ vẫn gặp nhiều khó khăn trong năm 2017.
Xây dựng	↓ -5.72%	CTD, PXS, VCG, VNE	Ngành xây dựng Việt Nam gần đây ghi nhận kỉ lục tăng trưởng kép 19%.
Phân bón	↓ -0.38%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Phân bón đang trong giai đoạn khó khăn khi chịu áp lực cạnh tranh từ phân bón nhập khẩu cũng như nạn phân bón giả.

Cập nhật ngày 15/12/2017

Ngày 15/12/2017

GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	57.4859 ↑	0.58% ↑	0.17% ↑	4.20% ↑	10.71%	15/12/2017
Brent	63.6248 ↑	0.30% ↑	0.29% ↑	3.62% ↑	15.16%	15/12/2017
Natural gas	2.7119 ↑	0.86% ↓	-2.10% ↓	-11.11% ↓	-20.53%	15/12/2017
Gasoline	1.6859 ↑	0.71% ↓	-1.84% ↓	-1.67% ↑	8.22%	15/12/2017
Heating oil	1.9164 ↑	0.21% ↓	-0.70% ↑	0.69% ↑	14.53%	15/12/2017
Ethanol	1.2581 ↓	-1.26% ↓	-5.34% ↓	-9.49% ↓	-20.07%	15/12/2017

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1258.78 ↑	0.39% ↑	0.89% ↓	-1.53% ↑	11.01%	15/12/2017
Silver	15.9945 ↑	0.59% ↑	0.99% ↓	-6.35% ↓	-0.53%	15/12/2017
Platinum	881.5 ↑	0.34% ↓	-0.69% ↓	-5.32% ↓	-4.87%	15/12/2017
Palladium	1034.49 ↑	0.14% ↑	2.78% ↑	4.79% ↑	48.85%	15/12/2017

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Cocoa	1,891.00 ↑	5.06% ↑	3.33% ↓	-11.25% ↓	-15.57%	15/12/2017
Tea	3.16 →	0.00% ↓	-15.05% ↓	-3.66% ↓	-3.95%	15/12/2017
Soybeans	967.6736 ↑	0.03% ↓	-2.23% ↓	-0.44% ↓	-6.66%	15/12/2017
Wheat	420.0706 ↑	6.39% ↑	7.16% ↓	-0.34% ↑	2.64%	15/12/2017
Cotton	75.42 ↑	0.12% ↑	2.31% ↑	8.97% ↑	6.17%	15/12/2017
Rice	11.708 ↓	-1.07% ↓	-3.66% ↓	-2.85% ↑	23.70%	15/12/2017
Cheese	1.661 ↑	0.12% ↑	0.97% ↓	-5.73% ↓	-7.47%	15/12/2017
Palm Oil	2345 ↑	1.08% ↓	-1.72% ↓	-13.34% ↓	-26.44%	15/12/2017
Milk	15.51 ↓	-0.64% →	0.00% ↓	-7.90% ↓	-10.40%	15/12/2017
Rubber	194.9 ↓	-0.31% ↑	0.62% ↑	7.09% ↓	-31.13%	15/12/2017
Orange Juice	146.9 ↓	-1.04% ↓	-4.27% ↓	-9.88% ↓	-24.84%	15/12/2017
Coffee	116.5 ↓	-2.06% ↓	-1.41% ↓	-6.00% ↓	-17.17%	15/12/2017
Lumber	430.7 ↑	2.28% ↑	1.13% ↓	-13.86% ↑	37.38%	15/12/2017
Oat	252.5543 ↑	5.76% ↑	11.63% ↓	-3.70% ↑	12.75%	15/12/2017

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Live Cattle	116.3 ↑	0.02% ↑	0.63% ↓	-2.72% ↑	3.54%	15/12/2017
Steel	4205 ↓	-11.88% ↓	-2.19% ↑	4.63% ↑	29.34%	15/12/2017
Bitumen	2372 ↑	0.94% ↓	-0.50% ↓	-3.50% ↑	6.27%	15/12/2017
Cobalt	71000 →	0.00% ↑	1.94% ↑	18.33% ↑	122.75%	15/12/2017

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

Ngày 15/12/2017

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
* PGC	Mua	Mở	13.5	15.0	24.1	↑ 78.5%	↑ 10.7%	04/05/2017	
* NTL	Mua	Mở	9.6	10.0	12.0	↑ 25.0%	↑ 4.2%	14/11/2017	
* DVN	Mua	Mở	16.1	17.0	28.0	↑ 73.9%	↑ 5.6%	14/11/2017	
Trung bình:							↑ 6.8%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
* BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
* HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
* NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
* VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017
Trung bình:							↑ 31.0%		

(Cập nhật ngày 31/07/2017)

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC

Chúng tôi cho rằng thị trường điều chỉnh là cơ hội để các nhà đầu tư cơ cấu lại danh mục và mua lại những cổ phiếu cơ bản tốt. Chúng tôi đánh giá thị trường có những rủi ro nhất định trong ngắn hạn, nhưng sẽ sớm hồi phục và tiếp tục tăng trưởng ngay trong quý III và quý IV năm nay, vì lực đẩy của nền kinh tế đang còn rất mạnh. Chính phủ mới đang thể hiện quyết tâm cải cách, thu hút nhiều sự quan tâm của các NĐT trên toàn cầu. Một số cổ phiếu nhà đầu tư lên theo dõi: PGC (triển vọng tốt); VGT (triển vọng tốt); CSV (nhà máy đã khấu hao hết, tiết kiệm được gần 80 tỷ mỗi năm); VGS (giá thép phục hồi); IJC (triển vọng tốt); NTL (dự kiến lợi nhuận đột biến từ bán dự án); PVD (giá dầu phục hồi); SHB (lợi nhuận tăng trưởng mạnh); SCR (triển vọng tốt); DCM, DPM (ngành phân bón dự kiến hưởng lợi từ hoàn thuế GTGT); VJC (dự kiến tăng giá vé máy bay); PNJ (tăng trưởng nhanh nhờ việc mở rộng mạng lưới bán lẻ).

Ngày 15/12/2017

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 15/12/2017

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cau-nganh>

Ngày 15/12/2017

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tài xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 15/12/2017

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
15/12/2017	18/12/2017	20/12/2017	VIB	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	23.6	0.3 (1.29%)
n/a	n/a	n/a	SSI	HOSE	Giao dịch bổ sung - 5,000,000 CP	26.55	0.35 (1.34%)
15/12/2017	18/12/2017	08/01/2018	SPC	UPCoM	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 700 đồng/CP	19.3	0 (0%)
15/12/2017	18/12/2017	#REF!	ASA	HNX	Hợp ĐHCĐ bất thường lần 2 năm 2017	n/a	n/a
n/a	n/a	15/12/2017	SHB	HNX	Giao dịch bổ sung - 100,000,000 CP	8.7	0 (0%)
n/a	n/a	15/12/2017	CTC	HNX	Đưa cổ phiếu vào diện kiểm soát	3.7	0 (0%)
15/12/2017	18/12/2017	n/a	TV4	HNX	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	-0.4 (-2.68%)	-0.4 (-2.68%)
15/12/2017	18/12/2017	29/12/2017	MTS	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	16.3	0 (0%)
n/a	n/a	15/12/2017	MIE	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 141,991,500 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	15/12/2017	IBC	HOSE	Giao dịch lần đầu - 68,880,000 CP	n/a	n/a
18/12/2017	19/12/2017	29/12/2017	HND	UPCoM	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 300 đồng/CP	n/a	n/a
n/a	n/a	18/12/2017	LG9	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 5,026,600 CP	n/a	n/a
18/12/2017	19/12/2017	03/01/2018	ITD	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 600 đồng/CP	n/a	n/a
n/a	n/a	18/12/2017	HUG	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 13,550,000 CP	n/a	n/a
18/12/2017	19/12/2017	25/12/2017	VJC	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	132.5	-1.4 (-1.05%)
n/a	n/a	18/12/2017	DHC	HOSE	Giao dịch bổ sung - 5,073,381 CP	41	1.2 (3.02%)
n/a	n/a	18/12/2017	VIT	HNX	Giao dịch bổ sung - 4,500,000 CP	13.8	0 (0%)
19/12/2017	20/12/2017	11/01/2018	DIG	HOSE	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	21.35	0 (0%)
19/12/2017	20/12/2017	12/01/2018	PNJ	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2017 bằng tiền, 800 đồng/CP	125	3 (2.46%)
19/12/2017	20/12/2017	12/01/2018	FSC	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	11.2	0 (0%)
19/12/2017	20/12/2017	05/01/2018	QNS	UPCoM	Trả cổ tức đợt 2/2017 bằng tiền, 500 đồng/CP	54.6	0.2 (0.37%)
19/12/2017	20/12/2017	n/a	SII	HOSE	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2018	20.4	0 (0%)

Cập nhật ngày 15/12/2017

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.